TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 6 - VĨNH LONG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 43/2026/QĐST - HNGĐ	*Vĩnh Long, ngày 28 tháng 10 năm 2026.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÓA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 - VĨNH LONG

Căn cứ vào các điều 212, 213 và 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 476/2026/TLST - VDS/HNGĐ ngày 05 tháng 10 năm 2026 về việc: "*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

** Người yêu cầu:*

- Bà Nguyễn Thị T - Sinh năm: 1992; địa chỉ: ấp G, xã H, tỉnh Vĩnh Long.
- Ông Lê Quốc V - Sinh năm: 1979; địa chỉ: ấp T, xã P, tỉnh Vĩnh Long; chỗ ở hiện nay: Nhà trọ Lê Thị N, tổ A, khu phố A, phường T, thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Bà bà Nguyễn Thị T và ông Lê Quốc V kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã T, huyện M, tỉnh Bến Tre (nay là xã P, tỉnh Vĩnh Long) vào ngày 21/8/2010. Việc kết hôn giữa ông bà không vi phạm các điều kiện kết hôn nên hôn nhân là hợp pháp, được pháp luật công nhận và bảo vệ.

Sau khi kết hôn, ông bà sống hạnh phúc thời gian đầu và sau đó thì phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống. Thấy rằng tình cảm giữa ông bà không thể hàn gắn, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài, việc thuận tình ly hôn của ông bà là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định pháp luật nên cần được chấp nhận.

[2] Về con chung: Ông bà có 03 người con chung là cháu Lê Nguyễn Quốc K - Sinh ngày: 14/8/2010 và Lê Nguyễn Như Ý - Sinh ngày: 30/7/2016 và Lê Nguyễn Quốc C - Sinh ngày: 22/10/2018. Sau khi ly hôn, ông bà thoả thuận như sau:

Bà Nguyễn Thị T nuôi dưỡng cháu Lê Nguyễn Quốc K - Sinh ngày: 14/8/2010 và Lê Nguyễn Như Ý - Sinh ngày: 30/7/2016. Bà không yêu cầu ông V cấp dưỡng nuôi con.

Ông Lê Quốc V nuôi dưỡng cháu Lê Nguyễn Quốc C - Sinh ngày: 22/10/2018. Ông không yêu cầu bà T cấp dưỡng nuôi con.

[3] Tài sản chung, nợ chung: Không có.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

[1.1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị T và ông Lê Quốc V thuận tình ly hôn thuận tình ly hôn.

Ghi nhận việc ông bà không yêu cầu cấp dưỡng giữa vợ chồng sau ly hôn.

[1.2] Về con chung và việc cấp dưỡng nuôi con:

Giao cháu Lê Nguyễn Quốc K - Sinh ngày: 14/8/2010 và Lê Nguyễn Như Ý - Sinh ngày: 30/7/2016 cho bà T nuôi dưỡng.

Giao cháu Lê Nguyễn Quốc C - Sinh ngày: 22/10/2018 cho ông V nuôi dưỡng.

Ghi nhận việc ông bà không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con đối với người con mà mình đang trực tiếp nuôi dưỡng.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con mà không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này. Trường hợp người không trực tiếp nuôi con lợi dụng việc thăm con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm con.

Vì lợi ích của con chung cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức có thẩm quyền có quyền yêu cầu Tòa án quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con.

[1.3] Về tài sản chung, nợ chung: Bà T, ông V khai không có nên không xem xét.

[2] Về lệ phí: Bà Nguyễn Thị T và ông Lê Quốc V mỗi người phải nộp 150.000đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng) tiền lệ phí nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án đã nộp là 300.000đồng (ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003887 ngày 05/10/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long. Các đương sự đã nộp đủ lệ phí.

[3] Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND KV6 - Vĩnh Long;
- THADS tỉnh Vĩnh Long;
- UBND nơi đăng ký kết hôn;
- Lưu hsva, VP.

THẨM PHÁN

Dương Ngọc Tú